

HOME
CREDIT

Tài chính số
toàn diện

CẨM NANG TÀI CHÍNH DÀNH CHO PHỤ NỮ



Cuốn cẩm nang được phát hành nằm trong dự án hỗ trợ phụ nữ Home for Life của Home Credit Việt Nam

LỜI NHẮN CỦA NHÓM DỰ ÁN

Nhóm dự án Home Credit Việt Nam chào mừng bạn đến với “Cẩm nang tài chính dành cho phụ nữ”!

“Tài chính” thường được cho là một chủ đề khô khan và khó nắm bắt, nhưng quản lý tài chính lại là kỹ năng vô quan trọng và không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Với mục tiêu đồng hành cùng phụ nữ làm chủ cuộc sống, dự án Home for Life được Home Credit Việt Nam triển khai từ năm 2014 đến nay nhằm hỗ trợ phụ nữ trong cộng đồng tiếp cận với nguồn vốn đáng tin cậy và những kiến thức tài chính hữu ích. Trong suốt 10 năm hành trình, Home for Life đã đến với nhiều địa phương, trao vốn khởi nghiệp cho hàng trăm phụ nữ khó khăn, và tổ chức các hội thảo nâng cao hiểu biết về tài chính cho phụ nữ, giúp họ quản lý và sử dụng nguồn lực tài chính của bản thân theo cách hiệu quả nhất.

Cuốn “Cẩm nang quản lý tài chính dành cho phụ nữ” này là một phần trong nỗ lực lan tỏa những giá trị tốt đẹp của dự án Home for Life đến với phụ nữ trên cả nước. Nội dung của cuốn cẩm nang được giản lược từ cuốn sách “Hiểu về tài chính – Cẩm nang quản lý tài chính thông minh” do Home Credit kết hợp cùng nhóm tác giả là các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực quản lý tài chính cá nhân biên soạn.

Chúng tôi hy vọng đây sẽ là một cuốn cẩm nang “gối đầu giường”, cung cấp cho các chị em nhiều kiến thức hữu ích phục vụ cho việc quản lý tài chính trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong các hoạt động phát triển sinh kế của mình và gia đình.



MỤC LỤC



CHƯƠNG

01

TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Tài chính cá nhân là gì? 5

“Thăm khám sức khỏe” tài chính của mình 6

CHƯƠNG

02

MỤC TIÊU TÀI CHÍNH

Các loại mục tiêu tài chính 12

Lên kế hoạch tài chính 13

CHƯƠNG

03

TÍCH LŨY

Tiết kiệm 17

Quản lý chi tiêu 18

CHƯƠNG

04

TÍN DỤNG (ĐI VAY)

Tín dụng là gì? 20

Các hình thức tín dụng 21

Những lưu ý về tín dụng tiêu dùng 22

Kế hoạch trả nợ 28

Vai trò của quản trị rủi ro 29

CHƯƠNG

05

AN VUI TÀI CHÍNH

An vui tài chính là gì? 30

Bí mật để đạt được an vui tài chính 31

Đầu tư cho tương lai 33

CHƯƠNG 1

TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

TÀI CHÍNH CÁ NHÂN LÀ GÌ?

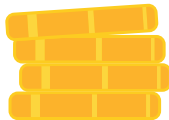
Tài chính cá nhân là tất cả những gì liên quan đến tiền trong cuộc sống của chúng ta. Các hoạt động tài chính cá nhân chủ yếu tác động đến dòng tiền vào (thu nhập) và dòng tiền ra (chi tiêu).

Cũng giống như doanh nghiệp, các cá nhân hay gia đình luôn có các hoạt động về tài chính, xoay quanh 3 vấn đề quan trọng nhất, đó là:

Tạo ra thu nhập



Chi tiêu để tái tạo thu nhập, tích lũy từ phần thu nhập thặng dư



Bảo vệ tài sản được tạo ra từ quá trình tích lũy thu nhập theo thời gian



Trước khi bắt đầu có những kế hoạch tài chính cho riêng mình, chúng ta cần nắm vững một số nguyên tắc căn bản để ghi chép, thống kê các hoạt động thu chi, quản lý tài chính của bản thân để đánh giá và ra quyết định dễ dàng hơn. Việc này không cần quá chi tiết và phức tạp nhưng cần sự chính xác, rõ ràng và quan trọng là chúng ta cần thực hiện liên tục, không nhất thiết phải là hằng ngày nhưng phải định kỳ hằng tuần, hằng tháng, hay ít nhất mỗi nửa năm một lần.

“THĂM KHÁM SỨC KHỎE” TÀI CHÍNH CỦA MÌNH

Để biết được “ví tiền” của mình có khỏe mạnh hay không, chúng ta phải nắm được dòng tiền vào (thu nhập) và dòng tiền ra (chi tiêu).

THU NHẬP

Số tiền chúng ta thu về được gọi là Thu nhập. Thu nhập bao gồm bất kỳ khoản nào sau đây:

 Tiền lương, tiền công, phụ cấp từ công việc (ngoài lương cơ bản)

 Tiền ngoài giờ, tiền thưởng, học bổng

 Các khoản thu nhập từ việc kinh doanh

 Tiền được cho tặng: thẻ quà tặng An sinh xã hội, trợ cấp khuyết tật hoặc thất nghiệp, trợ cấp xã hội...

 Tiền bồi thường, tiền từ mua bán đất đai.

 Tiền lãi kiếm được từ việc gửi tiết kiệm tại ngân hàng hoặc lãi đầu tư



Thu nhập của chúng ta có thể đến từ nhiều nguồn và nhiều hình thức khác nhau. Nhưng trừ các nguồn thu nhập không liên quan đến năng lực cá nhân và không thường xuyên (ví dụ như trúng xổ số, thừa kế, của hồi môn), về cơ bản, chúng ta có hai cách tạo ra thu nhập.

1

THU NHẬP CHỦ ĐỘNG

Chúng ta trực tiếp dùng kiến thức, kỹ năng, thời gian và sức khỏe để kiếm tiền. Ví dụ: đi làm thuê, tự kinh doanh (mở quán cơm, bán hàng tạp hóa, nuôi vật nuôi, trồng lúa, trồng hoa màu để thu hoạch và bán...)

2

THU NHẬP BỊ ĐỘNG

Chúng ta không trực tiếp dành thời gian để lao động mà vẫn tạo ra thu nhập cho bản thân. Có hai loại hình tạo thu nhập bị động.

● Để hệ thống làm việc cho mình (mở công ty riêng và thuê người điều hành và quản lý thay): Không cần sự có mặt và tham gia của bản thân nhưng hệ thống vẫn tạo ra thu nhập

● Tiền tạo ra tiền: Hay còn gọi là đầu tư. Hình thức này có thể là gửi tiền tiết kiệm ở ngân hàng (phần lãi là thu nhập tăng thêm bên cạnh số tiền gốc ban đầu. Vì nếu chúng ta để tiền ở nhà hoặc trong tài khoản ngân hàng của mình thì không bao giờ có thêm phần thặng dư này), mua bất động sản (nhà đất), mua cổ phiếu,...

¹ Tái tạo thu nhập là việc cải thiện và nâng cao nguồn thu nhập của bản thân. Chỉ tiêu thông minh sẽ tạo ra nhiều thu nhập hơn.

² Thu nhập thặng dư: khoản tiền dư ra sau khi đã chi tiêu cho các khoản cần thiết, thường dùng để tiết kiệm & đầu tư

XÁC ĐỊNH CÁC KHOẢN THU NHẬP

Nếu chúng ta không có việc làm, thu nhập của chúng ta có thể không ổn định ở thời điểm hiện tại. Ngay cả khi chúng ta đang có một công việc cố định, tiền lương của chúng ta có thể thay đổi nếu số giờ làm việc thay đổi. Điều đó làm cho việc dự đoán thu nhập của chúng ta khó hơn, nhưng không phải là không thể dự đoán được.

Bài tập: Hãy tự liệt kê thu nhập của bạn

Thu nhập của bạn

NGUỒN THU NHẬP	THU NHẬP THEO THÁNG	THU NHẬP THEO THÁNG
Công việc toàn thời gian* (công việc chính)		
Tiền thưởng*		
Công việc bán thời gian (công việc phụ)		
Thu nhập không thường xuyên (Tiền được cho/ tặng)		
Phụ cấp* (thêm ví dụ về phụ cấp)		
Tổng thu nhập ước tính		

Thu nhập của gia đình

NGUỒN THU NHẬP	Thu nhập của chồng	Thu nhập của vợ	Thu nhập của vợ chồng
Công việc toàn thời gian*			
Thu nhập từ tài sản đầu tư - Tiền gửi ngân hàng - Cho thuê nhà - Thu nhập khác			
Tổng thu nhập ước tính hằng tháng			
Tổng thu nhập ước tính hằng năm			

* Tính theo thu nhập ròng (tức là thu nhập sau khi trừ thuế và các khoản khấu trừ bắt buộc khác).

CHI TIÊU

Thu nhập và chi tiêu luôn đi song hành cùng nhau. Số tiền thu nhập sau khi trừ đi chi tiêu chính là khoản tích lũy của chúng ta. Chi tiêu là việc sử dụng tiền của một cá nhân hoặc gia đình để mua hàng hóa hoặc dịch vụ.

Tương tự như thu nhập, chúng ta cũng cần lập bảng chi tiêu để đánh giá xem lượng tiền vào có đủ (hay còn gọi là “cân đối”) cho các khoản tiền phải chi ra hay không.

Hãy cố gắng nhớ lại và viết ra một cách chi tiết nhất những gì mình đã chi tiêu cho tháng trước, sau đó chia các khoản chi phí này theo danh mục. Thông qua ghi chú, các khoản tiền có thể được khoanh vùng và xem xét cắt giảm dễ dàng hơn.

PHÂN LOẠI CHI PHÍ

Chi phí có thể được chia làm 3 loại chính như sau:

1

CHI PHÍ CỐ ĐỊNH

Là mức tiền phải chi ra như nhau trong mọi thời điểm – thường là những khoản thanh toán hằng tháng, ví dụ như tiền thuê nhà. Đây là những chi phí có thể lên kế hoạch dễ dàng vì chúng ta thường biết chính xác phải chi trả bao nhiêu và vào thời điểm nào. Nhược điểm là số tiền này thường do người khác quy định, vì vậy chúng ta không thể điều chỉnh thanh toán (hoãn, chi ít lại,...) nếu thiếu tiền.

2

CHI PHÍ BIẾN ĐỔI

Là những chi phí hàng ngày mà số tiền chi tiêu mỗi lần là khác nhau, chẳng hạn như mua hàng tạp hóa, đi chợ hoặc ăn hàng. Chúng ta có quyền kiểm soát mức độ chi tiêu cho khoản này. Ví dụ, nếu gặp khó khăn về tiền bạc, chúng ta có thể ngừng ăn ngoài và tiết kiệm chi phí đó bằng cách tự nấu ăn.

Đôi khi chúng ta không thể tránh khỏi việc tiêu xài cho các chi phí biến đổi quá nhiều và thâm hụt sang ngân sách chi phí cố định. Bằng cách ghi chép nhật ký chi tiêu, chúng ta có thể ước tính số tiền trong kế hoạch chi tiêu của mình.

3

CHI PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN

Là các chi phí phát sinh một vài lần trong năm, thường ít hơn một lần một tháng, ví dụ như học phí hay chi phí du lịch. Tin tốt là chúng ta không phải đối phó với nó hằng tháng. Tin xấu là việc chi tiền cho những hạng mục này hoàn toàn có thể thổi bay ngân sách của chúng ta.



CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	CHI PHÍ BIẾN ĐỔI	CHI PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN
Khoản vay mua xe	Ăn uống	Sửa chữa xe máy
Tiền thuê nhà	Giải trí	Khám sức khỏe
Hóa đơn điện thoại (trả sau) Tiền thuê Kiot/ Cửa hàng	Hóa đơn điện thoại (trả trước)	Dự tiệc cưới
...	...	...

BÀI TẬP:

Sau khi tìm hiểu cách phân loại chi phí, bạn hãy liệt kê các khoản chi tiêu điển hình hàng tháng từ nhật ký chi tiêu của mình trong bảng dưới đây.
Chú ý: Nếu 2 vợ chồng có khoản chung thì ghi người thanh toán.

CHI TIÊU HÀNG THÁNG	VỢ (VNĐ/THÁNG)	CHỒNG (VNĐ/THÁNG)	TỔNG CỘNG
CHI PHÍ CỐ ĐỊNH			
...			
...			
...			
...			
CHI PHÍ BIẾN ĐỔI			
...			
...			
...			
...			
CHI PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN			
...			
...			
...			
...			
Tổng chi phí hàng tháng			
Tổng thu nhập dự kiến hàng tháng			
Chênh lệch			

THÓI QUEN CHI TIÊU

Liệt kê các thói quen chi tiêu của mình và đánh dấu hợp lý (+), không hợp lý (-) hoặc trung tính (N). Chúng ta sẽ quay lại để hoàn thành cột Kết quả trong bảng này sau.

THÓI QUEN	+ / - / N	KẾT QUẢ
Để những tờ tiền lẻ vào ống heo mỗi tháng	+	Tôi có thể sử dụng nó để mua thứ gì đó tôi muốn trong vài tháng tới
Mua hàng giảm giá ngay khi siêu thị có chương trình khuyến mại hấp dẫn	-	Tôi không còn tiền để mua những thứ tôi thực sự cần
.....		
.....		
.....		

Thói quen chi tiêu sẽ đi theo chúng ta suốt cả cuộc đời. Những thói quen tốt giúp chúng ta kiểm soát bản thân để đạt được mục tiêu, còn những thói quen xấu có thể dẫn đến việc trì hoãn mục tiêu. Thay đổi thói quen là cách đơn giản nhất giúp chúng ta có tài chính tốt.

Bài tập: Hãy viết ra và kiểm tra thói quen sử dụng tiền của mình. Nghĩ xem mỗi thói quen có thể ảnh hưởng đến bản thân bạn như thế nào trong tương lai. Đối với mỗi thói quen không khôn ngoan đã liệt kê, hãy viết ra một thói quen hợp lý để thay thế.

CHƯƠNG 2

MỤC TIÊU TÀI CHÍNH

Tiền không thể mua được hạnh phúc, nhưng nó đóng một vai trò quan trọng trong việc giúp chúng ta đạt được những gì có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Ngay cả khi chúng ta tận hưởng thành quả sẽ không xa vời nếu xác định được những gì mình cần để biến mục tiêu cá nhân thành hiện thực. Việc đặt ra các mục tiêu tài chính cụ thể sẽ hỗ trợ chúng ta đạt được những mục tiêu đó.

Sau khi nắm rõ tình hình tài chính hiện tại của bản thân, chúng ta sẽ đặt ra những mục tiêu tài chính, và từng bước kiên trì thực hiện. Xét trên góc độ tiền bạc của một cá nhân hay gia đình, chúng ta có thể có nhiều mục tiêu khác nhau. Tuy nhiên để dễ dàng hệ thống và sắp xếp hợp lý các mục tiêu tài chính của cá nhân thì nên đi theo “3 trụ cột” như sau:

Phân loại theo “3 trụ cột” này giúp chúng ta:



Đánh giá chính xác tính khả thi của mục tiêu



Phân tích cách thức để đạt được “mục tiêu khả thi”



Luôn chủ động được dòng tiền vào và ra

Sở
hữu
tài
sản

Tích
lũy
tài
sản

Tích
lũy
tài
sản



CÁC LOẠI MỤC TIÊU TÀI CHÍNH

XÉT THEO YẾU TỐ THỜI GIAN

Mục tiêu tài chính có thể chia thành hai loại:

1 MỤC TIÊU TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

Gắn liền với thu nhập thực tế của chúng ta. Đây thường là các mục tiêu cần được hoàn thành trong khoảng thời gian dưới 1 năm. Do vậy, chúng ta cần có kế hoạch tiết kiệm cho mục tiêu ấy một cách đều đặn, và cũng có thể tận dụng sự hỗ trợ của các tổ chức tín dụng để đạt mục tiêu này, với điều kiện chúng ta có một kế hoạch trả nợ rõ ràng.

2 MỤC TIÊU TÀI CHÍNH TRUNG – DÀI HẠN

Là các mục tiêu cần thực hiện trong khoảng thời gian nhiều hơn 1 năm. Mục tiêu dài hạn thường gắn liền với khía cạnh tích lũy. Mục tiêu dài hạn đòi hỏi chúng ta phải có một kế hoạch rõ ràng để hoàn thành, đồng thời cần chia nhỏ thành các bước thực hiện theo khả năng của mình.



XÉT THEO YẾU TỐ NỘI DUNG

Dựa trên tính cụ thể mà mục tiêu tài chính hướng đến, chúng ta sẽ có các loại mục tiêu tài chính sau:

1 MỤC TIÊU VỀ THU NHẬP/ TIẾT KIỆM

VD: Một bạn trẻ đặt mục tiêu đạt mức thu nhập tăng khoảng 20% sau 2 năm đi làm. Cơ sở cho mục tiêu này là bạn ấy phải cố gắng làm tốt công việc hiện tại, đồng thời nâng cao thêm chuyên môn và kỹ năng quản lý để được thăng chức từ vị trí chuyên viên lên quản lý nhóm.

2 MỤC TIÊU NÂNG CAO ĐỜI SỐNG

VD: Một cặp vợ chồng mới cưới chuẩn bị xây cho tổ ấm của mình một căn nhà. Cơ sở cho mục tiêu này là họ đã có một khoản tiền dành dụm và một miếng đất bố mẹ cho tặng.

3 MỤC TIÊU CHĂM SÓC GIA ĐÌNH/ CON CÁI

VD: Cặp vợ chồng đã sẵn sàng cho việc có con và chuẩn bị một khoản tiền để đảm bảo cho đứa con sinh ra được mạnh khỏe và được giáo dục tốt.

4 MỤC TIÊU NGHỈ HƯU SỚM

VD: Cặp vợ chồng trên cũng lên một mục tiêu là nghỉ hưu sớm ở tuổi 50, nghỉ hưu sớm là khi thu nhập thụ động đảm bảo cho các khoản chi thường xuyên hàng ngày và không lệ thuộc vào công việc hay con cái. Như vậy, mục tiêu tài chính cần phải cụ thể, đo lường được và khả thi. Một mục tiêu quá tầm với có thể làm chúng ta mệt mỏi và chán nản. Ngược lại, một mục tiêu quá dễ dàng khiến chúng ta mất động lực phấn đấu và bỏ lỡ cơ hội phát huy hết khả năng của mình. Sau khi xây dựng được mục tiêu, chúng ta sẽ xây dựng kế hoạch tài chính cho mình.

LÊN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

Có 3 bước cơ bản để lên kế hoạch tài chính cho bản thân:

Bước 1: Nhìn lại tình hình tài chính của bản thân (đã thực hiện tại Chương 1)

Bước 2: Đánh giá và lập kế hoạch theo các bước để đạt được mục tiêu tài chính
Để đạt mục tiêu, chúng ta cần liệt kê các yêu cầu và từ đó xây dựng phương án để hoàn thành các mục tiêu tài chính theo từng bước, từng giai đoạn.

MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG THU NHẬP

Bạn trẻ đặt ra kế hoạch thu nhập của mình sẽ tăng khoảng 20% sau 2 năm đi làm bằng cách học thêm 1 khoá học chuyên sâu phù hợp.

Kế hoạch hoàn thành mục tiêu

NỘI DUNG	MÔ TẢ	DỰ TRÙ CHI PHÍ
Đánh giá nhu cầu học	Xác định các kỹ năng cần thiết để nâng cao giá trị bản thân trong ngành, chọn khóa học phù hợp.	
Sắp xếp tài chính	Tính toán lại chi tiêu hàng tháng, dành tiền tiết kiệm cho việc học. Nếu cần, sử dụng thẻ tín dụng để thanh toán trước một phần học phí.	
Quản lý thời gian	Lên lịch cố định hàng tuần dành cho việc học, giảm bớt thời gian giải trí không cần thiết. Cam kết hoàn thành công việc được giao và đảm bảo việc học tập.	
Áp dụng kỹ năng mới vào công việc	Tìm cách áp dụng kiến thức và kỹ năng mới học được vào công việc hiện tại, đề xuất các sáng kiến giúp cải thiện hiệu quả công việc.	
Đánh giá kết quả và điều chỉnh kế hoạch	Sau 1 năm, đánh giá kết quả công việc và thu nhập, điều chỉnh kế hoạch học thêm hoặc cải thiện kỹ năng nếu cần.	

MỤC TIÊU TIÊU DÙNG / NÂNG CAO ĐỜI SỐNG

Cặp vợ chồng mong muốn xây được một ngôi nhà với chi phí phù hợp từ nguồn dành dụm và từ miếng đất bố mẹ cho/tặng. Bên cạnh đó có thể vay thêm 1 khoản tín dụng từ ngân hàng và sẽ thanh toán trong vòng 5 năm, với mức trả lãi không cao hơn 30% tổng thu nhập của cả 2 vợ chồng.

Kế hoạch hoàn thành mục tiêu

NỘI DUNG	MÔ TẢ	DỰ TRÙ CHI PHÍ
Xác định nhu cầu	Mô tả chi tiết ngôi nhà mong muốn	
Chi phí xây dựng	Chi phí theo diện tích mặt độ xây dựng, bao gồm nguyên vật liệu, nhân công, giấy phép xây dựng.	
Chi phí hoàn thiện nội thất	Dựa trên phong cách và chất lượng mong muốn.	
Chi phí khác	Bao gồm chi phí dự phòng & sửa chữa và bảo dưỡng.	
Tổng cộng	Tổng chi phí ước lượng.	
Kế hoạch vay nợ & trả lãi	Dựa trên tình hình tài chính hiện tại để xác định khả năng vay, ngân hàng cho vay, kế hoạch trả nợ và lãi suất.	

MỤC TIÊU SINH CON VÀ CHĂM SÓC CON CÁI

Cặp vợ chồng đã sẵn sàng có con, chuẩn bị tiết kiệm và các khoản chi phí sẵn sàng cho giai đoạn mang thai và cho những năm đầu đời của con.

Kế hoạch hoàn thành mục tiêu

NỘI DUNG	MÔ TẢ	DỰ TRÙ CHI PHÍ
Xác định nhu cầu	Chăm sóc bà bầu, khám thai định kỳ, các chi phí phát sinh	
Chi phí xây dựng	Phí bệnh viện, đồ dùng cho mẹ và bé, thuốc men	
Chi phí hoàn thiện nội thất	Nhu yếu phẩm, chăm sóc ý tế, tiêm chủng và ăn uống cho cả mẹ và bé	
Chi phí khác	Ít nhất 3 - 6 tháng chi tiêu, bao gồm cả chi phí sinh hoạt và y tế cho mẹ và bé	
Tổng cộng	15 - 20% tổng thu nhập vợ chồng để dành tiết kiệm cho các chi phí trên và cho quỹ giáo dục cho con	



MỤC TIÊU NGHỈ HƯU

Cặp vợ chồng đã có kế hoạch nghỉ hưu vào lúc 55 tuổi, có thu nhập thụ động ổn định và không phụ thuộc vào con cái, cũng như có một tài sản nhỏ để dành cho con. Việc lập kế hoạch nghỉ hưu đòi hỏi một quá trình lâu dài, được điều chỉnh theo thời gian và cần có kiến thức về tài chính .

Kế hoạch hoàn thành mục tiêu

NỘI DUNG	MÔ TẢ	DỰ TRÙ CHI PHÍ
Thời điểm nghỉ hưu	Chọn lựa tuổi nghỉ hưu dựa trên mục tiêu cá nhân và yếu tố sức khỏe.	
Loại cuộc sống mong muốn	Xác định cuộc sống và hoạt động muốn thực hiện sau khi nghỉ hưu để ước lượng mức tài chính cần đạt được.	
Dự báo chi phí sinh hoạt	Ước lượng chi phí hàng tháng bao gồm y tế, giải trí, và nhu cầu cá nhân khác.	
Thu nhập dự kiến	Tính toán thu nhập từ quỹ hưu trí, tiết kiệm, đầu tư và các nguồn khác.	
Kế hoạch tiết kiệm	Xác định mức tiết kiệm hàng tháng, tính đến yếu tố mất giá của tiền.	
Kế hoạch đầu tư	Thiết lập các khoản đầu tư tạo dòng tiền cho quỹ hưu trí.	
Tổng cần tiết kiệm/ đầu tư	Tổng số tiền cần tiết kiệm và đầu tư để đạt mục tiêu tài chính cho cuộc sống hưu trí.	

Bước 3: Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra

Để biến một kế hoạch tài chính tốt thành kết quả thực tế cần 3 yếu tố nền tảng sau:

1 KIẾN THỨC – KHẢ NĂNG VẬN DỤNG KIẾN THỨC

Kiến thức là một quá trình thu thập và tích lũy lâu dài. Có kiến thức thì chúng ta mới có thể vận dụng chúng linh hoạt để đạt các mục tiêu trong cuộc sống. Kiến thức có thể được trau dồi qua nhiều kênh khác nhau như tivi, sách báo, internet, chuyên gia, hay kể cả cuốn sổ tay này. Nội dung trong cuốn sổ tay này sẽ trở thành nền tảng kiến thức về tài chính của mỗi người. Từ đó giúp chúng ta biết cách xác lập mục tiêu tài chính cũng như hiện thực hóa các mục tiêu.

2 THÔNG TIN – PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ THÔNG TIN

Nếu kiến thức giống như một chiếc xe thì thông tin chính là nhiên liệu cho xe hoạt động.

Để có được nguồn thông tin tốt, chúng ta cần chú ý đến tính chính xác và tính đa dạng của thông tin:

Tính chính xác:

Xem xét độ tin cậy của nguồn thông tin và tìm kiếm sự tư vấn chính thức từ nhà bán hàng hoặc các cơ quan có thẩm quyền, thay vì chỉ dựa vào thông tin từ quảng cáo hoặc nguồn không chính thống.

Tính đa dạng:

Tìm kiếm thông tin từ nhiều sản phẩm và các nhà cung cấp khác nhau sẽ giúp chúng ta đưa ra quyết định chi tiêu tối ưu về cả chi phí và lợi ích.

3 KINH NGHIỆM BẢN THÂN VÀ HỌC HỎI TỪ NGƯỜI KHÁC

Sau khi thu thập thông tin đa dạng và chính xác để so sánh, việc tìm kiếm sự tư vấn từ chuyên gia hoặc từ gợi ý của bạn bè và người thân cũng rất quan trọng, giúp chúng ta có những lời khuyên và kinh nghiệm để tiến tới mục tiêu của mình một cách tự tin và hiệu quả.



CHƯƠNG 3

TÍCH LŨY

VIỆC TÍCH LŨY BAO GỒM 2 HÀNH ĐỘNG CHÍNH LÀ TIẾT KIỆM VÀ QUẢN LÝ CHI TIÊU.

TIẾT KIỆM

Tiết kiệm bao gồm:

Khoản trả nợ: đối với các khoản nợ theo kỳ hạn (bắt buộc) .

Khoản dự phòng: khoản tiền tương ứng với 3-6 tháng chi phí sinh hoạt để phòng trường hợp xảy ra bất trắc.

Khoản để dành: cho đầu tư dài hạn.

Nên làm gì với tiền tiết kiệm? (sắp xếp theo mức độ ưu tiên)

Khoản trả nợ (nếu có):

Đây là ưu tiên quan trọng nhất. Nợ không những tạo áp lực tài chính lên cuộc sống cá nhân mà lãi suất phải trả khi đi vay luôn cao hơn khá nhiều so với mức lãi nhận được khi gửi tiền tiết kiệm theo kỳ hạn. Vì thế, nợ nên là ưu tiên xử lý hàng đầu khi chúng ta có khoản tiền dư sau khi lấy thu nhập trừ đi các khoản chi tiêu bắt buộc trong kỳ.

Lưu ý: Trước khi quyết định vay nợ, cần xác định các khoản lãi vay và nợ gốc cần thanh toán định kỳ. Phải đảm bảo phần thu nhập sau khi đã trừ các khoản chi tiêu thiết yếu đủ để trả các khoản lãi và nợ gốc phải trả hằng tháng.

Khoản dự phòng:

Đây là khoản dùng để trang trải cho các nhu cầu bất ngờ và bất thường như ốm đau, thất nghiệp, hỗ trợ người thân, vv. Khoản dự phòng giúp chúng ta duy trì chi phí cho những sinh hoạt quan trọng thường ngày trong một khoảng thời gian nhất định trước khi phải tìm đến các khoản vay hoặc thanh lý tài sản để lấy tiền cho sinh hoạt phí. Nếu hiện tại chúng ta chưa tích lũy được một khoản tiền đủ để sinh hoạt cơ bản trong 3 đến 6 tháng thì có thể cân nhắc tiết kiệm 2-3% mức thu nhập hằng tháng cho khoản dự phòng.

Khoản để dành:

Đây chính là phần vốn để tạo ra thu nhập bị động. Như đã đề cập ở Chương 1, một cách tích lũy đơn giản và hiệu quả là gửi tiết kiệm theo kỳ hạn ở ngân hàng. Ngoài ra, nếu đã tích lũy được một khoản để dành kha khá thì chúng ta có thể mua một số tài sản phù hợp với kiến thức, thông tin và khả năng chấp nhận rủi ro của bản thân.

QUẢN LÝ CHI TIÊU

KHOANH VÙNG CHI PHÍ

Trong mục này, chúng ta sẽ tìm hiểu một phương pháp rất truyền thống trong ghi chép chi tiêu hàng ngày, tuy nhiên được điều chỉnh theo Phương pháp mới để tối ưu và tối giản việc quản lý chi tiêu.

Toàn bộ thu nhập của chúng ta được phân bổ vào 3 nguồn theo thứ tự như sau:

1 TIỀN CHO ĐẦU TƯ – TIẾT KIỆM

Đọc phần **Tiết kiệm** của chương này. Hãy luôn nhớ rằng khoản này sẽ được cắt ra ĐẦU TIÊN ngay khi chúng ta nhận được thu nhập.

2 TIỀN CHO NHU CẦU GIẢI TRÍ

Bao gồm chi phí ăn ngoài, tiếp khách, mua sắm vượt nhu cầu cơ bản, du lịch. Khoản này nên chiếm khoảng 10% và không nên vượt quá 15% thu nhập hằng tháng.

Bạn có thể tiết kiệm khoản này hơn nữa bằng cách “khoanh vùng”, tức là cắt ra một số tiền cụ thể và đưa vào một mục duy nhất để quản lý. Khi chi tiêu cho nhu cầu giải trí, chúng ta chỉ dùng từ khoản này. Tiền thừa hằng tháng từ nguồn này sẽ tạo thành quỹ để dành cho một điều đặc biệt cho gia đình, chẳng hạn như 1 chuyến du lịch trong năm. Đó là cách giúp chúng ta luôn cảm thấy nhẹ nhàng khi mua sắm và giải trí. Không cần nhớ, cũng không cần ghi chép, quan trọng là vì đã nằm trong dự tính nên không phải lo lắng khi sử dụng số tiền này cho những nhu cầu tận hưởng cuộc sống.

3

TIỀN CÒN LẠI CHÍNH LÀ NHU CẦU THIẾT YẾU

Bước 1:

Chi trả hết các khoản cố định trong tháng (như tiền điện, nước, Internet, tiền học cho con, thuê nhà, biểu bố mẹ, ...) và ghi nhớ số tổng của loạt chi phí này. Khi có biến động thì hãy cập nhật lại con số này.

Bước 2:

Dự chi tiền chợ hằng tháng. Bạn cũng giao khoản con số, ví dụ 100.000đ/ngày. Khi đó, chúng ta đi chợ cũng thoải mái vì chỉ cần chi tiêu trong khoản tiền đã chốt.

Bước 3:

Giao khoản một con số chi tiêu vặt vặt, phù hợp theo nhu cầu trong một tháng (đi lại, cắt tóc, cà phê, mua quần áo...).

Bước 4:

Số tiền còn lại, dùng để chi các khoản đột xuất như mua sắm đồ đạc, hoặc khám chữa bệnh đột xuất, ma chay, hiếu hỷ,...

Bước 5:

Nếu vẫn còn dư ra thì tiền được đưa trở lại hai nguồn ĐẦU TƯ–TIẾT KIỆM hoặc NHU CẦU GIẢI TRÍ.

Việc chúng ta đang làm ở bước này là khoanh vùng chi phí, dự tính trước để “nhẹ đầu” khi chi tiêu trong ngân sách đã có. Đặc biệt đối với tài chính gia đình, 5 bước này rất quan trọng vì chúng ta có thể đảm bảo mỗi thành viên vừa có một số tiền chi tiêu vặt, vừa có thể trang trải các chi phí sinh hoạt gia đình mà không bị lệ thuộc vào nhau.

CHI TIÊU KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

Có 3 cách thức chi tiêu không dùng tiền mặt

1 TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

Cho phép người dùng mở tài khoản, nạp tiền, chuyển tiền từ tài khoản này sang tài khoản khác một cách nhanh chóng và an toàn thông qua internet hoặc ứng dụng di động. Tài khoản ngân hàng cũng là kênh kết nối với ngân hàng, từ đó giúp người dùng giao dịch thông qua những dịch vụ ngân hàng khác.

2 VÍ ĐIỆN TỬ (E-WALLET)

Một ứng dụng di động hoặc dịch vụ trực tuyến cho phép người dùng lưu trữ thông tin thanh toán từ nhiều nguồn khác nhau (như thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, tài khoản ngân hàng) và sử dụng để thực hiện giao dịch trực tuyến hoặc tại các điểm bán hàng mà không cần mang theo tiền mặt hoặc thẻ vật lý. Thanh toán qua ví điện tử đang trở thành một trong những hình thức thanh toán không dùng tiền mặt phổ biến nhất hiện nay, nhờ vào sự tiện lợi và an toàn mà nó mang lại.



3 THẺ THANH TOÁN

Là một phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. Có rất nhiều loại thẻ thanh toán do ngân hàng/tổ chức tín dụng phát hành, nhưng cơ bản có 3 loại thẻ chính: thẻ tín dụng (credit card), thẻ ghi nợ (debit card), thẻ trả trước:

Thẻ tín dụng (Credit card): Cho phép người dùng “chi tiêu trước, trả tiền sau”. Ngân hàng sẽ cung cấp cho người dùng một thẻ thanh toán có hạn mức chi tiêu nhất định (ứng trước tiền) để sử dụng thanh toán các hóa đơn hàng hóa tại chỗ hoặc khi mua hàng online. Sau khoảng 45-55 ngày đối với tùy loại thẻ, người dùng phải thanh toán cho ngân hàng các khoản đã chi tiêu trước đó. Để làm được thẻ này cần có thu nhập định kỳ hoặc chứng minh được khả năng trả nợ cho ngân hàng.

Thẻ ghi nợ (Debit card): Ngược lại với thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ chỉ cho phép sử dụng số tiền đang có trong tài khoản ngân hàng của người dùng. Tức là chỉ có thể thanh toán, chuyển khoản, rút tiền mặt tại máy ATM hay thực hiện những giao dịch khác trong phạm vi số tiền mà người dùng có.

Thẻ trả trước: Với thẻ này thì người dùng không cần mở tài khoản ngân hàng để làm thẻ mà chỉ cần mua thẻ rồi nạp tiền vào để chi tiêu. Thẻ trả trước thường được ví như SIM điện thoại trả trước. Đây là hình thức thẻ thanh toán đặc biệt không đòi hỏi phải do ngân hàng hay các tổ chức tín dụng phát hành.

CHƯƠNG 4

TÍN DỤNG (ĐI VAY)

Chúng ta thường gặp thách thức trong việc quản lý tiền bạc khi cuộc sống còn nhiều việc phải lo nghĩ. Đôi khi chúng ta phải lựa chọn giữa những nhu cầu thiết yếu và những mong muốn cá nhân. Trong nhiều tình huống, sự đắn đo giữa các quyết định liên quan đến chi tiêu khiến chúng ta nghĩ tới việc phải vay mượn. Trong trường hợp này, đi vay (tín dụng) có thể được xem xét, nhưng chúng ta cần phải trang bị đủ kiến thức để đưa ra lựa chọn khôn ngoan nhất cho mình và gia đình.

TÍN DỤNG LÀ GÌ?

Tín dụng là một hình thức cho vay, bên cho vay cung cấp nguồn tài chính cho bên đi vay. Bên đi vay sẽ hoàn trả nghĩa vụ tài chính cho bên cho vay trong một thời hạn thỏa thuận và thường kèm theo lãi suất. Khi đi vay cần quan tâm đến 4 vấn đề cơ bản:

Giá trị gói vay

Người cho vay cho phép người đi vay sử dụng một lượng vốn. Dựa theo nhu cầu của người đi vay, người cho vay có thể xem xét và cung cấp hạn mức vay dựa trên các yếu tố như thu nhập, tình hình tài sản, lịch sử tín dụng (tình hình trả các khoản nợ khác trước đây - nếu có) của người đi vay.

Thời gian vay

Tùy theo thỏa thuận giữa người cho vay và người đi vay để đảm bảo sự phù hợp về thời gian sử dụng lượng vốn đó.

Lịch trình trả nợ

Được tính từ khi bắt đầu nhận tiền vay đến khi trả hết nợ, hợp đồng vay cũng sẽ quy định cụ thể định kỳ trả nợ và số tiền phải trả mỗi lần.

Lãi suất

Mức lãi suất sẽ phụ thuộc vào các yếu tố đánh giá về khả năng của người đi vay và tính chất của gói vay.



CÁC HÌNH THỨC TÍN DỤNG

Tùy theo mục đích vay, đối tượng đi vay, chủ thể cho vay, thời gian vay, tài sản đảm bảo,... chúng ta sẽ có rất nhiều hình thức cho vay khác nhau.

Tín dụng tiêu dùng là việc các cá nhân vay tiền để sử dụng cho những mục đích của bản thân và gia đình như mua nhà, sửa nhà, mua phương tiện đi lại, đồ dùng, trang thiết bị gia đình,... để phục vụ cho các nhu cầu đa dạng của cá nhân, tín dụng tiêu dùng được chia thành hai phân khúc:

Tín dụng tiêu dùng có tài sản đảm bảo (vay thế chấp): Người đi vay phải thế chấp bằng tài sản của chính mình để được vay khoản tiền. Giá trị của tài sản thế chấp luôn lớn hơn giá trị khoản vay để tránh rủi ro cho bên cho vay.

Tín dụng tiêu dùng không có tài sản đảm bảo (vay tín chấp): Người đi vay không phải thế chấp tài sản để được vay tiền, mà chỉ dựa lòng tin. Khách hàng phải đảm bảo có tình hình tài chính lành mạnh và có uy tín với bên cho vay.

Vì hai loại hình tín dụng trên có sự khác biệt lớn về rủi ro cho bên cho vay, hai hình thức này cũng nhiều đặc điểm khác nhau:

	VAY TÍN CHẤP	VAY THẾ CHẤP
Ưu điểm	- Thời gian giải ngân và nhận được tiền vay thường rất nhanh (từ 3 phút đến chậm nhất là trong 1-2 ngày). - Không cần tài sản thế chấp.	- Giá trị cho vay cao, phụ thuộc vào tài sản thế chấp. - Lãi suất vay thấp hơn, thường bằng lãi suất tiền gửi cộng thêm trong khoảng 2-5%. - Thời gian vay dài, có thể lên đến 15-20 năm nên cũng thuận tiện để người đi vay dần trả chi phí trả nợ theo sự tăng lên của thu nhập ở từng giai đoạn.
Xác định nhu cầu	- Giá trị cho vay thấp. - Lãi suất vay khá cao so với vay thế chấp. - Nếu trả nợ chậm dẫn đến phát sinh nợ quá hạn thì lãi phạt sẽ rất cao, kèm theo một khoản phạt do không thực hiện đúng hợp đồng.	- Thời gian giải ngân lâu và thủ tục phức tạp hơn (xét duyệt hồ sơ vay, kiểm tra và thẩm định tài sản thế chấp, công chứng thế chấp tài sản), thường từ 10-20 ngày. - Bắt buộc phải có tài sản thế chấp.



NHỮNG LƯU Ý VỀ TÍN DỤNG TIÊU DÙNG

Trên thị trường, các tổ chức cung cấp dịch vụ cho vay gồm các ngân hàng và các công ty tài chính. Vậy công ty tài chính và ngân hàng có gì khác nhau?

Các hình thức tín dụng tiêu dùng

Những hình thức tín dụng tiêu dùng như thế tín dụng, khoản vay để mua ô tô, vay thế chấp để mua nhà,... có cả mặt lợi và bất lợi. Bản thân tín dụng không phải là điều bất lợi. Tín dụng đơn thuần là một công cụ để mua trước và trả tiền sau. Vì thế, cách tiếp cận của chúng ta mới thật sự quyết định việc sử dụng tín dụng là có lợi hay bất lợi.

Trên thực tế, hầu như mọi sản phẩm chúng ta đang dùng đều là do các doanh nghiệp vay tiền để sản xuất ra. Ví dụ, các khoản vay nhỏ, ngắn hạn được gọi là tín dụng vi mô, do các ngân hàng phát triển cộng đồng cung cấp cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Những khoản vay này cấp vốn khởi nghiệp/ tài trợ cho những doanh nghiệp ở các cộng đồng thu nhập thấp như một phần của kế hoạch xóa đói giảm nghèo tại địa phương đó. Từ đó, các doanh nghiệp sẽ có thêm vốn để vận hành dây chuyền sản xuất, kinh doanh phục vụ người tiêu dùng.

Ngoài ra, vay nợ cũng có thể giúp chúng ta trong trường hợp khẩn cấp – chúng ta không thể bảo căn bệnh quái ác chờ đến ngày lĩnh lương để có tiền chữa trị. Bằng cách chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng, bệnh viện cho phép chúng ta vay nợ từ công ty phát hành thẻ tín dụng để thanh toán cho ca phẫu thuật khẩn cấp. Đây là những trường hợp bất ngờ mà chúng ta không thể lường trước được. Kể cả khi chúng ta có thu nhập định kỳ và một khoản tiền tiết kiệm phòng khi sự cố xảy đến, nhưng trong trường hợp nghiêm trọng và khẩn cấp đến mức dốc hết túi cũng không có đủ tiền để chi trả và không thể xoay sở kịp thời, tín dụng sẽ là một nguồn quỹ dự phòng cần thiết.

Mặt trái của tín dụng tiêu dùng

Đôi khi, sự tiện lợi của tín dụng tiêu dùng đã khiến nhiều người háo hức “mua ngay” mà không nghĩ đến khả năng “trả sau” của mình. Đa phần chúng ta đều không xa lạ với thói quen “thích là mua”. Thế nhưng nếu tình trạng này kéo dài mà không có kế hoạch chi tiêu thì chúng ta có thể phải đối mặt với tình trạng nợ chất chồng ngày càng cao do không thể cân bằng thu nhập và chi tiêu.

Ngay cả khi chúng ta không cần vay tiền, chúng ta sẽ sớm bị ngập trong những lời mời chào hấp dẫn cho các khoản vay mua ô tô, khoản vay ứng trước tiền mặt,... từ các tiệm cầm đồ hay các ứng dụng (app) cho vay. Thực ra đây là những hình thức “vay nóng”, thường nhắm tới những cá nhân không biết kiểm soát chi tiêu và thiếu hiểu biết về công ty tài chính. Các đối tượng cho “vay nóng” sẽ tìm cách chào hàng, thuyết phục người tiêu dùng sử dụng dịch vụ cho vay với cam kết 0% lãi suất và chỉ cần cung cấp số điện thoại. Việc tăng cường hiểu biết về vay mượn an toàn sẽ giúp chúng ta đưa ra quyết định thông minh hơn khi sử dụng tín dụng.

Quản lý rủi ro tín dụng

Trước khi tìm đến một khoản vay, chúng ta thường ít khi đặt câu hỏi “Có thật sự cần vay cho nhu cầu chi tiêu này hay không?”. Tốt nhất chúng ta nên có cho bản thân một phương pháp xem xét trước khi quyết định tham gia vào bất kỳ khoản tín dụng nào, dù là vay tín chấp hay vay thế chấp. Lợi ích đầu tiên của việc xem xét thấu đáo là chúng ta sẽ bình tâm và trở nên sáng suốt hơn. Những cảm xúc nhất thời sẽ nhanh chóng được kiểm soát và giảm tác động đến việc ra quyết định. Dưới đây là 4 bước giúp chúng ta tiếp cận được nguồn vốn vay:

1

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA NGƯỜI ĐI VAY

Đánh giá về dòng tiền thu nhập – chi tiêu,

Để đánh giá chúng ta cần xem xét hai yếu tố là phần tiền dư ra mỗi tháng và tính ổn định của phần tiền dư. Mục đích việc này giúp chúng ta cân nhắc chọn mức trả nợ định kỳ cho khoản vay phù hợp.

Đánh giá về tình hình tài sản:**• Danh mục tài sản đang có gì?**

(tiền tiết kiệm, nhà đất thừa kế từ người thân, xe cộ, nhà cửa,...)

• Tính thanh khoản: Nếu cần phải sử dụng một phần tài sản này để trả nợ thì có thể bán tài sản nào trước, bán một phần hay phải bán hết, thời gian cần để bán là bao lâu,...?

Mục đích để tăng khả năng trả nợ nếu chúng ta bị gián đoạn thu nhập đột ngột trong một khoảng thời gian hoặc tăng chi phí vì một số vấn đề gia đình (ốm đau, lo cho người thân ốm đau, sửa chữa nhà cửa,...).

Mục đích của khoản vay

Nếu là khoản vay để mua tài sản có tiềm năng tăng giá trị trong tương lai (nhà, đất, căn hộ) thì chúng ta sẽ xem xét nhiều yếu tố như giá trị tài sản, tỷ lệ vay được giải ngân, tính thanh khoản của tài sản,...

Nếu là các khoản vay tiêu dùng và/ hoặc sử dụng một phần cho mục tiêu công việc (xe cộ, điện thoại, máy tính, đồ điện máy gia dụng, nội thất), chúng ta cần cân nhắc kỹ các yếu tố sau do đây là các món hàng khi thanh lý giá trị sẽ giảm dần theo thời gian:

• Giá trị sử dụng: Món hàng thật sự cần thiết và không có phương án thay thế nào khác có thể đáp ứng nhu cầu tương đương của bản thân.

• Tính tương đồng: Có món hàng nào có tính năng tương tự với mức giá phù hợp hơn với ngân sách của bản thân, thay vì đi vay không? Việc nghiên cứu kỹ câu hỏi này sẽ giúp chúng ta hiểu rõ về chức năng sử dụng của món hàng so với các món hàng tương đồng trên thị trường.



2

ĐẶC TÍNH CỦA NGƯỜI ĐI VAY

Đặc tính của người đi vay có thể được đánh giá qua **Độ tuổi, Sức khỏe và Khả năng chịu áp lực và rủi ro (Khẩu vị rủi ro)**.

- **Về độ tuổi**, khi còn trẻ và hành trình tạo dựng thu nhập còn dài, chúng ta có khả năng trả nợ dễ dàng và linh hoạt hơn rất nhiều so với những người ở độ tuổi ngoài 50, khi sức lao động đã giảm.
- **Về sức khỏe**, nếu chúng ta hoàn toàn khỏe mạnh thì rõ ràng khả năng tạo dựng thu nhập của chúng ta sẽ ổn định hơn một người có vấn đề về sức khỏe, do đó, việc trả nợ vay cũng sẽ có tính khả thi cao hơn, và ngược lại.
- **Khả năng chịu đựng áp lực và rủi ro** – có phần chủ quan và khó đánh giá hơn vì đây là yếu tố chỉ có bản thân chúng ta mới đánh giá được. Sau khi tìm hiểu Thông tin của gói vay và Các phương án phòng ngừa rủi ro, cùng kiểm tra khẩu vị rủi ro của bản thân thông qua trắc nghiệm sau đây.



3

KHẨU VỊ RỦI RO

Bài tập: BẢNG CÂU HỎI
ĐÁNH GIÁ KHẨU VỊ RỦI RO

1 Bạn đang ở giai đoạn nào của cuộc đời?

- A. Độc thân với ít ràng buộc tài chính, muốn tích lũy tài sản.
- B. Cặp đôi chưa có con, chuẩn bị cho tương lai.
- C. Gia đình có con nhỏ, có kế hoạch mua nhà.
- D. Gia đình trung niên, thu nhập khá.
- E. Chuẩn bị nghỉ hưu, có ít ràng buộc tài chính.

2 Thu nhập của bạn như thế nào trong 3 năm qua?

- A. Giảm
- B. Ổn định, không tăng
- C. Tăng nhẹ (3-8%/năm)
- D. Tăng vừa phải (8-15%/năm)
- E. Tăng cao (>15%/năm)

3 Bạn muốn thời hạn gói vay kéo dài bao lâu?

- A. Dưới 1 năm, tôi không hứng thú với nợ nần.
- B. Dưới 3 năm, nợ nần cũng không phải là vấn đề quá lớn.
- C. Dưới 5 năm, tôi khá thoải mái với việc vay tiền nếu đó là cần thiết.
- D. Dưới 10 năm, tôi nghĩ việc vay nợ là cần thiết để tạo dựng tài sản và thỏa mãn các nhu cầu chi tiêu cần thiết cho cuộc sống của mỗi cá nhân.
- E. Trên 10 năm, tôi muốn đẩy nhanh quá trình tạo dựng tài sản và thỏa mãn các nhu cầu chi tiêu cần thiết lẫn chi tiêu cho nhu cầu tận hưởng cuộc sống của mình.

4 Kiến thức của bạn về vay vốn là?

- A. Hầu như không biết.
- B. Đọc qua về các quy định, điều kiện vay.
- C. Trung bình, nắm thông tin về các phương thức và điều kiện vay.
- D. Khá, từng có kinh nghiệm vay và có khả năng so sánh các phương thức và điều kiện vay.
- E. Nhiều. Có kiến thức về tài chính và tín dụng.

5 Mục đích của khoản vay của bạn là?

- A. Vay tiêu dùng theo sở thích, không ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống hiện tại.
- B. Vay tiêu dùng theo sở thích và cũng đang là một nhu cầu cần phải có trong cuộc sống.
- C. Vay tiêu dùng phục vụ cho công việc tạo ra nguồn thu cho bản thân.
- D. Vay để phục vụ cho nhu cầu rất cấp bách cho cuộc sống (sửa nhà) hoặc công việc (thêm vốn để mở rộng mô hình kinh doanh đang vận hành hiệu quả và ổn định).
- E. Vay để mua tài sản giá trị cao và tính rủi ro thấp để phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của cuộc sống (mua nhà).

6 Tổng số tiền gốc và lãi cần trả hàng tháng chiếm bao nhiêu phần trăm tổng thu nhập của cá nhân/ vợ chồng bạn?

- A. Dưới 5%.
- B. Dưới 10%.
- C. Dưới 15%.
- D. Dưới 20%.
- E. Trên 20%.

Cách Tính Điểm:

Mỗi lựa chọn A = 10 điểm, B = 20 điểm, C = 30 điểm, D = 40 điểm, E = 50 điểm

MÔ TẢ KẾT QUẢ KHẨU VỊ RỦI RO

60-80: KHÔNG NÊN VAY

Bạn đang có nguồn thu nhập không ổn định cùng hiểu biết quá ít về thị trường tín dụng. Ngoài ra, nhu cầu thật sự cho khoản vay cũng không cần thiết để chúng ta phải đi vay. Bạn nên xem xét tích lũy thêm tiền tiết kiệm hoặc tìm một phương án chi tiêu thay thế phù hợp hơn.

81-120: KHÔNG QUÁ TRỌNG YẾU

Bạn có thể cân nhắc việc đi vay, tuy nhiên, cần đảm bảo thu nhập ổn định trong ít nhất 6-12 tháng tới. Việc tìm hiểu kỹ thông tin gói vay là rất cần thiết vì sẽ giúp chúng ta tìm được lãi suất tốt và dự trù các phương án quản lý rủi ro sau này cho bản thân.

121-180: CÂN BẰNG

Bạn đang trong tình trạng thoải mái để xem xét tham gia một khoản vay cho nhu cầu chi tiêu của mình. Việc trả nợ có thể nằm trong khả năng và sự tính toán của chúng ta. Tuy nhiên, cũng cần xem xét kỹ nội dung của khoản vay như giá trị vay, thời gian vay và các điều khoản ràng buộc khác trong hợp đồng.

181-230: NÊN BẮT ĐẦU KHOẢN VAY

Thu nhập ổn định và tỷ lệ thu nhập dành ra để trả nợ không quá lớn là hai yếu tố chính giúp chúng ta hoàn toàn thuận lợi để cân nhắc việc đăng ký khoản vay này. Bạn chỉ cần xem xét kỹ nội dung của khoản vay như giá trị vay, thời gian vay và các điều khoản ràng buộc khác trong hợp đồng.

231-300: PHẢI ĐI VAY

Với chúng ta, việc đi vay là vô cùng cần thiết nên không có lý do gì để không xem xét đi vay. Bạn có thu nhập ổn định, chúng ta có hiểu biết và kinh nghiệm phong phú về tín dụng tiêu dùng. Khoản vay cũng không quá đáng kể so với khả năng tạo thu nhập của chúng ta. Quan trọng là với khoản vay này, chúng ta có thể đạt được mục tiêu và nhu cầu tài chính trong tương lai như kỳ vọng.



2

CÁC PHƯƠNG ÁN PHÒNG NGỪA SỰ CỐ

Việc dự trù sẵn các tình huống xấu có thể xảy ra cho thu nhập và tài sản của bản thân trong suốt thời gian đang trả nợ vay cũng như chuẩn bị giải pháp trong các tình huống xấu đó sẽ giúp chúng ta luôn ở trong vị thế tài chính và tâm lý vững vàng khi bắt đầu cam kết với bất kỳ khoản vay nào.

Nếu sau khi đánh giá và cảm thấy gói vay quá rủi ro cho bản thân và gia đình, chúng ta có thể tạm dừng và chuẩn bị tài chính chu đáo hơn trước khi sử dụng tín dụng cho các mục đích tiêu dùng và tích lũy tài sản của bản thân.

Cuối cùng, sau khi đã trải qua các bước đánh giá trên, nếu chúng ta vẫn cảm thấy tự tin có thể đi vay thì lúc này chúng ta cũng an tâm rằng mức rủi ro của quyết định vay đã được giảm xuống và độ tin cậy trong quyết định này cũng được lượng hóa cụ thể hơn. Nếu bản thân chúng ta có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, có các phương án cụ thể để ứng phó rủi ro cũng như có sự chuẩn bị tốt về tâm lý thì việc giải quyết các áp lực tài chính sẽ nhẹ nhàng và hiệu quả hơn rất nhiều.



KẾ HOẠCH TRẢ NỢ

Khi chúng ta đã quyết định nói “Có” hay “Không” với khoản vay, bước tiếp theo cần tính đến là trả nợ như thế nào, cần phải tiết kiệm ra sao, cắt giảm chi tiêu trong những khoản nào, và quan trọng là có nên trả dứt điểm hay trả theo đúng tiến độ,...

Việc tính toán và sắp xếp phương án trả nợ không phù hợp và thiếu hiệu quả có thể dẫn đến áp lực tài chính đáng kể, vô tình làm ảnh hưởng đến cuộc sống thường ngày của bản thân và gia đình.

Để có một kế hoạch trả nợ tốt thì không đơn giản chỉ là để dành tiền hằng tháng từ thu nhập có được, mà chúng ta sẽ cần thêm làm một vài bước sau đây để hoàn chỉnh phương án trả nợ của bản thân.

LIỆT KÊ VÀ PHÂN LOẠI CÁC KHOẢN NỢ

Chúng ta ghi lại tất cả các khoản nợ đang có theo các thông tin chi tiết sau:

MỤC ĐÍCH KHOẢN VAY	GIÁ TRỊ DƯ NỢ CÒN LẠI	LÃI VAY	NƠI VAY	KHOẢN TRẢ NỢ – GỐC	KHOẢN TRẢ NỢ – LÃI	THỜI ĐIỂM TRẢ HẾT NỢ
.....						

Chúng ta cần liệt kê các khoản nợ theo lãi suất từ cao đến thấp vì thứ tự ưu tiên trả nợ cũng nên đi theo trình tự này. Việc thanh toán nợ theo thứ tự ưu tiên lãi suất cao trả trước sẽ giúp tiết kiệm được nhiều tiền nhất.

PHÂN BỐ NGUỒN LỰC VÀ THỨ TỰ ƯU TIÊN TRẢ NỢ

Bước 1: Các khoản vay đều có điều khoản tăng lãi suất nếu chúng ta không trả nợ đúng hạn (thông thường mức phạt là 150% mức lãi suất vay tại thời điểm phát sinh thanh toán nợ vay trễ hạn); đồng thời lịch sử tín dụng trên toàn hệ thống ngân hàng cũng sẽ ghi nhận lại sự kiện này và làm giảm điểm tín dụng của chúng ta cho các giao dịch vay về sau (nếu có). Như vậy, nếu có nhiều hơn một khoản nợ, chúng ta phải phân bổ tiền để có thể thanh toán theo lịch cho tất cả các khoản nợ.

Bước 2: Trong trường hợp chúng ta vẫn còn dư ra một khoản tiền sau khi lấy thu nhập trừ đi các khoản trả nợ theo lịch và các khoản chi tiêu hằng tháng, chúng ta nên cân nhắc sử dụng phần tiền ấy để trả thêm cho khoản nợ đang có lãi suất cao nhất để giảm được nhiều tiền lãi nhất có thể, và ưu tiên trả nợ càng nhanh càng tốt. Cân nhắc các điều khoản quy định về việc trả trước hạn trong tối đa 3 năm đầu tiên của hợp đồng.

VAI TRÒ CỦA QUẢN TRỊ RỦI RO

Việc lên một kế hoạch trả nợ khả thi đôi khi vẫn chưa đảm bảo cho bản thân và gia đình tránh khỏi các áp lực tài chính nếu đột nhiên có biến cố xảy ra trong thời gian chúng ta chưa hoàn tất hết nghĩa vụ trả nợ. Rủi ro có thể là bệnh tật, thất nghiệp hay tai nạn khiến chúng ta rơi vào bế tắc, thậm chí là nợ nần, hoặc xấu hơn là nợ chồng thêm nợ. Việc xem xét đầy đủ các rủi ro này và vạch sẵn các phương án ứng phó phù hợp sẽ giúp chúng ta có sự chuẩn bị tốt hơn cả về yếu tố tài chính và tinh thần khi bắt đầu đi vay hoặc trong quá trình trả nợ vay.

RỦI RO ĐẾN TỪ BÊN CHO VAY

LOẠI RỦI RO	MÔ TẢ	ẢNH HƯỞNG	PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT
Rủi ro về lãi suất	Lãi suất vay có thể tăng không theo quy định cụ thể khi kinh tế biến động.	Tăng chi phí tài chính và áp lực, thị trường biến động	Dùng tiết kiệm để trả nợ sớm, hoặc thế chấp tài sản cho lãi suất tốt hơn.
Rủi ro về nội dung hợp đồng	Hợp đồng vay khó thương lượng, người vay thường không đọc kỹ điều khoản.	Ràng buộc pháp lý có hiệu lực suốt thời gian hợp đồng, khó thay đổi khi sự cố.	Đọc kỹ hợp đồng, xem xét điều khoản, tìm lựa chọn khác nếu không lợi.

RỦI RO ĐẾN TỪ NGƯỜI ĐI VAY

LOẠI RỦI RO	MÔ TẢ	ẢNH HƯỞNG	PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT
Rủi ro về thu nhập	Xảy ra khi thu nhập bị giảm đáng kể hoặc mất hẳn do sự cố không mong muốn (dịch bệnh, mất việc...)	Gây khó khăn trong việc trả nợ, áp lực tài chính tăng lên.	Sử dụng quỹ dự phòng khẩn cấp, vay từ người thân với lãi suất thấp, tái cơ cấu nợ, bán tài sản nếu cần.
Rủi ro về sức khỏe	Gặp tai nạn hoặc biến cố sức khỏe làm gián đoạn hoặc mất nguồn thu nhập chính.	Trả nợ trở nên khó khăn, áp lực tăng lên cho bản thân và gia đình.	Tích lũy quỹ dự phòng, mua bảo hiểm sức khỏe, tái cơ cấu nợ, xem xét bán tài sản nếu cần.

Tổng kết lại, để quản lý rủi ro tín dụng chúng ta cần đi theo quy trình 4 bước như trên để xác định mức độ cần thiết và mức độ sẵn sàng đối diện với áp lực tài chính khi đi vay tiêu dùng của bản thân. Nhờ đó, chúng ta sẽ có cái nhìn rõ ràng về những rủi ro từ nhiều phía để có được phương án giải quyết phù hợp cho hoàn cảnh của mình. Nếu đã quyết định chọn vay tiêu dùng, việc hiểu bản thân, hiểu các gói vay từ những rủi ro đến lợi ích đem lại là điều vô cùng cần thiết để quản lý các khoản nợ nói riêng và quản lý tài chính của chúng ta nói chung.

CHƯƠNG 5

AN VUI TÀI CHÍNH

An vui tài chính không chỉ là một mục tiêu, mà còn là một hành trình đầy ý nghĩa mà chúng ta có thể trải nghiệm. Trong chương này, chúng ta sẽ khám phá cách xây dựng và bảo vệ sự an vui tài chính, trở thành một người tiêu dùng thông minh và biết đầu tư cho tương lai.

AN VUI TÀI CHÍNH LÀ GÌ

Chúng ta thường nghe về khái niệm “tự do tài chính” trong thời gian gần đây. Phần lớn mọi người cho rằng tự do tài chính nghĩa là phải cố gắng kiếm được một khoản tiền lớn, sau đó nghỉ hưu sớm, đi chơi thoải mái và hưởng thụ cuộc sống mà không phải lo lắng về tiền bạc.

Thực chất tự do tài chính đúng nghĩa là hướng đến cuộc sống tự do, không biến việc kiếm tiền thành gánh nặng hàng ngày. Nếu chúng ta đang có một cuộc sống vui vẻ không nợ nần, mỗi ngày chúng ta thức dậy sớm một cách hứng khởi và chuẩn bị cho công việc của mình, nhận được những giá trị tương xứng với công sức của chúng ta, đồng thời chúng ta cũng có nguồn tài chính đảm bảo cho cuộc sống khi về hưu (kế hoạch nghỉ hưu sớm), thì chúng ta đang được tự do về tài chính.

Hưởng thụ cũng không phải là điều gì quá xa xỉ, như ở biệt thự, lái xe sang hay ăn ở những nhà hàng sang trọng bậc nhất. Hưởng thụ đơn giản là cảm thấy thoải mái với cuộc sống và yêu những gì chúng ta đang có. Tất nhiên, khi có một kế hoạch tài chính hợp lý, chúng ta sẽ có được những điều chúng ta thật sự cần.



BÍ MẬT ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC AN VUI TÀI CHÍNH

Chúng ta đã học về cách tiết kiệm, nhưng để tiết kiệm cũng có những thách thức lớn, đặc biệt là khi chúng ta có rất nhiều thứ phải chi tiêu hằng ngày. Vậy làm thế nào để vẫn tiết kiệm nhằm đạt được mục tiêu tài chính, đồng thời vẫn có thể đảm bảo một cuộc sống đầy đủ và hài lòng?

Câu trả lời là,

HÃY TRỞ THÀNH MỘT NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH.

Người tiêu dùng thông minh là người hiểu biết những nguyên tắc tài chính tiêu dùng quan trọng giúp họ chọn lọc, đánh giá thông tin, từ đó đưa ra quyết định thông minh trong từng trường hợp tiêu dùng cụ thể, dựa trên mong muốn và nhu cầu của mình.

NHỮNG NGUYÊN TẮC GIÚP MỘT NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH QUYẾT ĐỊNH LÀ GÌ?

NGUYÊN TẮC 1

BIẾT MÌNH ĐANG Ở Đâu

Người tiêu dùng thông minh đánh giá được sức khỏe tài chính của mình, họ biết bản thân sở hữu những tài sản gì và thu nhập của mình ở mức nào, có những ngưỡng giới hạn nào không nên vượt qua. Từ đó, họ chi tiêu một cách khoa học, theo quy tắc 50-30-20, cho những nhu cầu thiết yếu và nhu cầu không thiết yếu của mình. Theo đó 50% ngân sách của chúng ta dành cho nhu cầu thiết yếu hằng ngày. 30% cho những mong muốn, sở thích. 20% để tiết kiệm và đầu tư cho các nhu cầu và mục tiêu trong tương lai. Quy tắc này giúp đảm bảo không chi tiêu quá nhiều vào những hoạt động không cần thiết.



NGUYÊN TẮC 2

TRÌ HOÃN SỰ HÀI LÒNG

Một người tiêu dùng thông minh biết mình muốn gì và cần gì để đáp ứng nhu cầu đó. Họ nhận thấy khi họ ngừng mua thứ gì đó theo thói quen và chỉ mua khi thực sự cần, họ sẽ thích món đồ đó hơn! Đây là hành động trì hoãn sự hài lòng.

Trì hoãn sự hài lòng là việc không đáp ứng ngay một mong muốn nào đó cho đến khi điều đó trở nên thật sự cần thiết. Chúng ta chống lại ham muốn nhận được phần thưởng ngay lập tức và chờ đợi phần thưởng đến vào đúng thời điểm. Một nghịch lý đã được chứng minh là càng mua sắm nhiều, chúng ta sẽ càng khó hài lòng. Ngược lại, chúng ta có kế hoạch và dành dụm tiết kiệm trong một khoảng thời gian dài để mua được một món đồ như ý, mức độ hài lòng khi có được món đồ đó càng cao. Việc hiểu được tâm lý tiêu dùng này sẽ giúp chúng ta quản lý tài chính tốt và vẫn đạt được sự thỏa mãn trong nhu cầu tiêu dùng.

NGUYÊN TẮC 3

CÂN BẰNG GIỮA CẢM XÚC VÀ LÝ TRÍ TRONG TIÊU DÙNG

Người tiêu dùng thông minh cân bằng giữa cảm xúc – niềm yêu thích với sản phẩm, và lý trí – thông tin về sản phẩm. Họ dành thời gian tham khảo về giá cả, chất lượng, bảo hành, các tiện ích kèm theo. Họ không ngại mua với giá cao cho một sản phẩm chất lượng, có thể sử dụng nhiều lần với nhiều mục đích, thay vì những sản phẩm giá rẻ nhưng chỉ dùng được vài lần. Như vậy, giá trị sản phẩm sẽ được chia nhỏ cho những lần họ sử dụng, và họ cảm thấy xứng đáng với số tiền họ bỏ ra. Họ cũng không dễ dàng bị tác động và đưa ra quyết định vội vã bởi các thông tin quảng cáo và mức giảm giá cao, nhưng thật sự không cần thiết.

Người tiêu dùng thông minh còn biết cân bằng giữa hiện tại và mục tiêu tương lai. Hơn nữa, họ nắm vững và tuân thủ những nguyên tắc quan trọng khi chi tiêu. Đối với họ, cuộc sống là một hành trình trải nghiệm. Mỗi đích đến là một điểm dừng chân, cho phép họ có thể ăn mừng với một món quà nhỏ xinh, hay một ly cà phê ngon để tự thưởng cho bản thân, tạo động lực giúp họ tiến tới xa hơn nữa trong những hành trình của mình.

CHI TIÊU THẾ NÀO CHO HỢP LÝ

Đây là bài toán mà hầu như tất cả mọi người đều trần trở tìm đáp án. Có rất nhiều cách thức để chi tiêu thông minh. Như vậy thế nào là chi tiêu thông minh? Sau đây là một số thói quen mà những người tiêu dùng thông minh cần phải nắm.



NGUYÊN TẮC 4 CÂU HỎI

Đối với nguyên tắc này, chúng ta chỉ cần ghi nhớ 4 câu hỏi trước khi quyết định mua sắm bất kỳ món đồ nào:

1

Đây là thứ mình muốn hay cần?

Thứ chúng ta muốn có thể chỉ là sự thích thú tức thời, nhưng cái chúng ta cần là thứ chúng ta đang thiếu để phục vụ cho mục tiêu chính trong cuộc sống. Khi tách biệt được hai điều này, chúng ta sẽ tránh tiêu tiền vào những thứ chúng ta chỉ đơn giản là muốn.

2

Nếu là cần, thì có thực sự cần thiết không?

Đối với những thứ cần, chúng ta phải phân biệt đó là ý muốn của riêng chúng ta hay thực tế chúng ta đang thiếu.

3

Có cách nào để thay thế mà không quá tốn kém không?

Có thể đặt lên bàn cân để so sánh các phương án nhằm chọn ra phương án tối ưu nhất.

4

Mình đã chọn được mức giá gần như tốt nhất chưa?

Với sự xuất hiện của hàng loạt sàn thương mại điện tử... người tiêu dùng có đa dạng lựa chọn với nhiều mức giá khác nhau, thường là sẽ thấp hơn khi mua sắm trực tiếp ở cửa hàng. Do đó, hãy đảm bảo chúng ta đã tham khảo nhiều mức giá ở các nguồn khác nhau để đưa ra quyết định lựa chọn vừa ý.

ĐẦU TƯ CHO TƯƠNG LAI

Đầu tư chỉ đơn giản là làm cho phần tiền tiết kiệm của chúng ta lớn hơn và sinh ra lợi nhuận. Ví dụ khách hàng mở sổ tiết kiệm tại chi nhánh ngân hàng, lượng tiền gửi ít hay nhiều phụ thuộc vào khả năng kinh tế của họ. Mục đích ban đầu của họ là tìm một nơi an toàn để giữ khoản tiền mà họ tiết kiệm được. Thế nhưng, định kỳ họ lại nhận được phần lãi từ chính số tiền mà họ gửi tại ngân hàng. Vô hình chung, họ đã có hoạt động đầu tư từ phần tiền mà họ đã tiết kiệm được. Tuy nhiên, chúng ta có bao giờ nghĩ rằng số tiền tương đương ấy sẽ ngày càng nhiều hơn và sinh ra lãi mà không cần bất kỳ nỗ lực tích góp thường xuyên hay không? Câu trả lời chính là đầu tư cho tương lai.

Trong bối cảnh nền kinh tế phát triển như hiện nay, đầu tư cho tương lai được xem như là một trong những điều cần thiết để hướng đến một cuộc sống sung túc và hạnh phúc. Tiết kiệm và đầu tư đồng nghĩa với việc hạn chế tiêu dùng từ hiện tại đến một thời điểm nào đó trong tương lai. Vì vậy, khi nghĩ về lý do để đầu tư, chúng ta đồng thời suy nghĩ về lý do tại sao lại trì hoãn tiêu dùng thay vì tiêu dùng ngay bây giờ.

ĐẦU TƯ VÀO BẢN THÂN

Đây là những hoạt động hằng ngày chúng ta vẫn thường làm. Mỗi khi chúng ta xem một bộ phim tài liệu, đi du lịch, hoặc thậm chí đọc một bài báo, một trang sách, chúng ta đang dành thời gian cho sức khỏe và sự phát triển của chính mình, giúp bản thân trở thành một phiên bản tốt hơn.

ĐẦU TƯ VÀO SỨC KHỎE

Có sức khỏe mới có nền tảng tốt để thực hiện những mong ước của bản thân. Điều đáng buồn là hằng năm, tỷ lệ người dân mắc những căn bệnh từ nhẹ đến nghiêm trọng đều rất nhiều và họ thường phải chi trả rất nhiều để chạy chữa. Chi phí chữa bệnh luôn lớn hơn so với phòng ngừa bệnh tật. Vì thế, việc đầu tư vào chăm sóc sức khỏe là nền tảng để có thể phát triển bản thân. Đây luôn là khoản đầu tư mang lại "lợi nhuận" cao nhất. Bởi một khi sức khỏe đã không còn thì chúng ta có bỏ ra bao nhiêu của cải, tiền bạc cũng không thể nào lấy lại được.

ĐẦU TƯ VÀO SỰ NGHIỆP

Khi thu nhập đã đáp ứng đủ các nhu cầu về vật chất, sự an toàn, chúng ta sẽ hướng đến một mục tiêu cao hơn là tự khẳng định mình. Để làm được điều đó, chúng ta có thể đầu tư năng cao kiến thức chuyên môn; học lên bậc học cao hơn hoặc mở rộng kinh nghiệm trong lĩnh vực mà mình hoạt động.

Với sự trợ giúp của công nghệ, chúng ta có thể chủ động nâng cao kiến thức bằng nhiều phương pháp khác nhau như mạng Internet, sách báo,... hoặc tham gia các khóa học chuyên về phát triển năng lực, trí lực. Điều này sẽ giúp chúng ta khám phá thêm những khía cạnh mới để phát triển bản thân một cách toàn diện nhất.

ĐẦU TƯ VÀO CON CÁI

Chúng ta cần có một kế hoạch tài chính phù hợp và ổn định để có thể cung cấp cho con trẻ những cơ hội và điều kiện tốt nhất. Bên cạnh đó, các phụ huynh cũng cần có một khoản đầu tư vào giáo dục cho con cái. Việc đầu tư ở đây bao gồm cung cấp cho những đứa trẻ một nền giáo dục và môi trường phát triển tốt, nơi mà những đứa trẻ có thể học tập tri thức, phát huy năng khiếu và kỹ năng mềm. Đầu tư cho con cái cũng như đầu tư cho chính bản thân mình. Bởi vì nhìn con cái hạnh phúc và phát triển tối đa năng lực là niềm hạnh phúc vô bờ bến của bất cứ ai làm cha mẹ.

ĐẦU TƯ VÀO GIÁO DỤC TÀI CHÍNH

Việc giáo dục tài chính luôn đóng vai trò quan trọng, dù chúng ta làm công việc nào đi nữa. Hình thành thói quen tốt về tiền bạc và hiểu biết về tài chính không chỉ giúp chúng ta mà còn cho cả gia đình chúng ta, con cái chúng ta biết cách tiết kiệm và quản lý tiền. Các nước phát triển hướng dẫn con cái quản lý tài chính ngay từ khi còn nhỏ để chúng tập làm quen với các quyết định về tiền bạc, học cách quản lý từ một con heo đất rồi đến tài khoản ngân hàng, và cuối cùng là cách tự đầu tư tiền của chúng.

TẬN HƯỞNG CUỘC SỐNG MỖI NGÀY

Cuộc sống thực sự trở nên ý nghĩa khi chúng ta biết cách tận hưởng từng khoảnh khắc và giữ cho tâm hồn mình luôn tràn đầy niềm vui. An vui tài chính không chỉ đến từ việc kiểm soát chi tiêu và đầu tư, mà còn là khả năng biết thưởng thức những điều đơn giản. Mỗi buổi bình minh, mỗi cốc cà phê sáng, hay thậm chí là những cuộc trò chuyện với gia đình và bạn bè đều là những khoảnh khắc quý báu.

Thành công tài chính không chỉ là về con số trong tài khoản ngân hàng, mà còn về khả năng thưởng thức cuộc sống. Dù chúng ta đang tiết kiệm cho một kỳ nghỉ, một bữa tối sang trọng hay chỉ là một ngày thư giãn ở nhà, việc thưởng thức những trải nghiệm này đem lại hạnh phúc và giữ cho tâm trạng của chúng ta tích cực.

HÒA NHẬP VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ CHIA SẺ TRI THỨC

Hòa mình vào cộng đồng không chỉ giúp chúng ta tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết mà còn tạo ra một môi trường nơi mỗi phụ nữ có thể phát triển và tìm kiếm sự hỗ trợ lẫn nhau.

Chia sẻ tri thức về tài chính không chỉ là một hành động đẹp mắt mà còn là cách xây dựng sức mạnh cộng đồng. Bằng cách chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức, chúng ta không chỉ giúp nhau vượt qua những thách thức tài chính mà còn tạo ra một môi trường khích lệ và hỗ trợ, nơi mà mọi phụ nữ có thể tỏa sáng và đạt được an vui tài chính trong cuộc sống hàng ngày.

**HOME
CREDIT**

Tài chính số
toàn diện

